

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 - ĐÀ NẴNG**

Bản án số: 23/2026/HS-ST
Ngày 10-3-2026

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Châu Thị Kim Phượng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Nhượng;
2. Bà Võ Thị Hồng Hải.

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Văn Liêm, là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 - Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông Trần Hữu Tám - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2026, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 6 - Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2026/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2026/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2026, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Gia L, sinh ngày 30 tháng 8 năm 1979, tại thành phố Đà Nẵng; nơi cư trú: **K P, tổ B, phường T, thành phố Đà Nẵng**; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Nguyễn Hữu Đ**, sinh năm 1949 và bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1953; có chồng là **Hồ Văn S** (đã ly hôn năm 2010) và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án: không; tiền sự: ngày 17/02/2025, bị **Công an thị xã Đ**, tỉnh Quảng Nam xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép” tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 54/QĐ-XPHC. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 06a/LCĐKNCT-TA ngày 15 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 6 - Đà Nẵng. *Có mặt.*

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh **Phạm V**, sinh năm 1986. Địa chỉ: **thôn P, xã X, thành phố Đà Nẵng**.
Vắng mặt.

+ Anh **Trần Ngọc C**, sinh năm 1994. Địa chỉ: **số G T, phường C, thành phố Đà Nẵng**. *Có mặt*.

+ Anh **Nguyễn Văn S1**, sinh năm 1977. Địa chỉ: **thôn T, xã D, thành phố Đà Nẵng**. *Vắng mặt*.

+ Anh **Huỳnh Tấn H1**, sinh năm 1970. Địa chỉ: **thôn L, xã N, thành phố Đà Nẵng**. *Có mặt*.

- *Người làm chứng*: anh **Phan Thanh T**, sinh năm 1990. Địa chỉ: **thôn P, xã X, thành phố Đà Nẵng**. *Vắng mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 25/8/2025, **Huỳnh Tấn H1** đến nhà anh **Phạm V** tại **thôn P, xã X, thành phố Đà Nẵng** để gọi hàng đi tỉnh Bình Định cũ, nhưng không gặp anh **V**. Cùng thời gian này bị cáo **Nguyễn Thị Gia L** (bạn của anh **V**) đến nhà tìm anh **V** thì gặp **H1**. Do không gặp được anh **V** nên **H1** và bị cáo **L** đi ra xưởng gỗ (phía sau nhà anh **V** đã dừng hoạt động) để chờ anh **V** về thì gặp 01 người nam và 01 người nữ (không xác định được họ tên) đang đợi anh **V** ở đây. Cả 04 người nói chuyện với nhau một lúc, thì người đàn ông (chưa xác định họ tên) nói: “*Hay là vào đánh vài ván bài chờ chủ xe về*”, cả bốn người trên đều đồng ý. Sau đó, người đàn ông rủ chơi đánh bài đi bộ ra phía trước và cầm vào một bộ bài **T1** đi vào ngôi trên nền đất xưởng gỗ và cùng thống nhất với nhau chơi đánh bài. Bị cáo **L** mang theo số tiền 200.000 đồng, **H1** mang theo 700.000 đồng, 02 đối tượng còn lại chưa xác định được số tiền dùng vào đánh bạc, thống nhất với nhau chơi đánh bài dưới hình thức đánh Phỏm, thắng thua bằng tiền như sau:

Mỗi ván có 04 người chơi, mỗi người sẽ được chia 09 lá bài trong bộ bài Tây 52 lá. Trong đó, người chia bài sẽ được chia 10 lá và được đánh đầu tiên, những người chơi tiếp theo sẽ được đánh theo thứ tự quy ước. Mỗi người chơi sẽ đánh ra 01 lá bài, những người sau nếu hợp và tạo thành phỏm thì có thể ăn lá bài đó rồi đánh ra một lá bài khác cho người tiếp theo. Nếu như người chơi không ăn lá bài của người trước thì sẽ bốc 01 lá bài trong bộ nọc, sau đó cũng đánh ra một lá bài tương ứng hoặc đánh chính cây bài vừa bốc được nếu không hợp phỏm. Lượt chơi như vậy cứ tiếp diễn cho đến hết 04 lượt bài thì hạ phỏm. Trường hợp tất cả người chơi có cùng số điểm thì người nào hạ bài trước theo thứ tự thì người đó thắng, người chơi về nhất thắng người chơi về nhì là 20.000 đồng, thắng người chơi về thứ ba là 40.000 đồng, thắng người chơi về thứ tư là 60.000 đồng; người ăn được mỗi phỏm sẽ thắng được 20.000 đồng; người chơi ù thì thắng tất cả người chơi còn lại mỗi người 100.000 đồng; người chơi nào cháy sẽ thua số tiền 80.000 đồng.

Đến khoảng 12 giờ 30 phút, trong lúc bị cáo **L**, anh **H1** và 02 người (không xác định được danh tính) đang chơi đánh bài thì Công an xã **X**, thành phố Đà Nẵng phát hiện bắt giữ bị cáo **L** và anh **H1**, 02 đối tượng còn lại bỏ chạy khỏi hiện trường. Tại chiếu bạc Công an xã **X** phát hiện thu giữ 2.400.000 đồng, trong đó bị cáo **L** có 200.000 đồng (không thắng, không thua), anh **H1** có 900.000 đồng (thắng 200.000 đồng), số tiền 1.300.000 đồng còn lại của 02 đối tượng đã bỏ chạy. Số tiền của bị cáo **L** và anh **H1** đều để trước vị trí ngồi của mình.

Quá trình điều tra xác định: bị cáo **L** đã bị Công an thị xã **Đ**, tỉnh Quảng Nam (cũ) xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép” tại Quyết định số 54/QĐ-XPHC ngày 17/02/2025 (bị cáo **L** đã chấp hành xong); anh **Huỳnh Tấn H1** chưa có tiền án, tiền sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố **Đ** đã tiến hành các biện pháp điều tra nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch của 02 người (01 nam, 01 nữ) đã tham gia đánh bạc với bị cáo **L** và anh **Huỳnh Tấn H1**.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

- 01 bộ bài Tây 52 lá, đã qua sử dụng; số tiền 2.400.000 đồng;
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A70, số seri: R58M78GTKTM, số IMEI (khe 1): 355915103457552, số IMEI (khe 2): 355916103457550;
- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, biển số 92H1-32477 để trong khu vực xưởng cưa (gần chiếu bạc) không có người quản lý.

Tại Cáo trạng số 39/CT-VKS ngày 07 tháng 01 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Đà Nẵng đã truy tố bị cáo **Nguyễn Thị Gia L** về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Đà Nẵng vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thị Gia L** phạm tội “Đánh bạc”.

Về hình phạt: căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 35 Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Gia L** số tiền từ 30 đến 40 triệu đồng.

Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài Tây 52 lá, đã qua sử dụng;
- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 2.400.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Đà Nẵng.

Bị cáo nói lời sau cùng: xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo được chăm sóc cha mẹ già và con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử xét thấy họ đã có lời khai tại hồ sơ vụ án và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 292, 293 và 299 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt họ tại phiên tòa.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3]. Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử kết luận:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 25/8/2025, tại khu vực xưởng gỗ thuộc thôn P, xã X, thành phố Đà Nẵng, bị cáo L mang theo 200.000 đồng, anh Huỳnh Tấn H1 mang theo 700.000 đồng dùng để đánh bạc cùng với 02 người khác (01 nam, 01 nữ) chơi đánh bài được thắng thua bằng tiền với hình thức đánh phỏm. Trong lúc bị cáo, anh Huỳnh Tấn H1 và 02 người khác đang chơi đánh bài thì Công an xã X, thành phố Đà Nẵng phát hiện bắt giữ được bị cáo và anh Huỳnh Tấn H1, 02 đối tượng còn lại bỏ chạy khỏi hiện trường đến nay chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Tại chiếu bạc, Công an xã X tạm giữ số tiền 2.400.000 đồng. Trước đó, vào ngày 17/02/2025, bị cáo Nguyễn Thị Gia L bị Công an thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam cũ xử phạt 1.500.000 (Một triệu năm trăm nghìn) đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép” tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 54/QĐ-XPHC. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng số 39/CT-VKS ngày 07 tháng 01 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Đà Nẵng và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: đánh bạc trái phép là một tệ nạn xã hội gây ảnh hưởng trực tiếp đến mỗi gia đình và gây mất ổn định trật tự xã hội. Do vậy, mọi hành vi đánh bạc trái phép đều phải được ngăn chặn kịp thời, xử lý nghiêm minh. Bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi để nhận biết hành vi đánh bạc trái phép bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn bất chấp quy định của pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến xã hội, xâm phạm trật tự công cộng. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, thể hiện được tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5]. Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: bị cáo không có tiền án, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tuy nhiên bị cáo có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc trái phép. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình và có bà nội tên **Trương Thị T2** là người có công với cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Bị cáo có nơi cư trú ổn định và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà căn cứ Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, chịu sự quản lý, giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, đang nuôi con nhỏ nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Những vấn đề liên quan trong vụ án:

Đối với anh **Huỳnh Tấn H1**: qua điều tra anh **H1** chưa có tiền án, tiền sự nên hành vi đánh bạc của anh **H1** chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố Đ** đề nghị **Công an xã X** xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật.

Đối với anh **Phạm V**: vào sáng ngày 25/8/2025, gia đình anh **V** không có ở nhà, anh **V** không biết bị cáo, anh **H1** tham gia đánh bạc tại xưởng gỗ của mình nên không đặt vấn đề xử lý đối với anh **V** là phù hợp.

Đối với 02 đối tượng còn lại (01 nam, 01 nữ) tham gia đánh bạc đã bỏ chạy khỏi hiện trường, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố Đ** chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên tách ra điều tra xử lý sau là phù hợp.

[8]. Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với 01 bộ bài Tây 52 lá, đã qua sử dụng, đây là vật chứng bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội và hiện không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 2.400.000 đồng (tiền thu trên chiếu bạc), là tiền bị cáo, anh **Huỳnh Tấn H1** và 02 đối tượng khác dùng để đánh bạc nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A70, số seri: R58M78GTKTM, số IMEI (khe 1): 355915103457552, số IMEI (khe 2): 355916103457550 là tài sản thuộc sở hữu của anh **Huỳnh Tấn H1**, không liên quan đến việc phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố Đ** đã giao trả lại cho anh **H1** là đúng quy định của pháp luật.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, biển số 92H1-32477: qua điều tra, xác minh xe này của anh **Trần Ngọc C** đứng tên chủ sở hữu, anh **C** khai đã bán xe này cho một tiệm cầm đồ vào năm 2020, nhưng không nhớ địa chỉ và chưa sang tên đổi chủ. Quá trình điều tra không xác định được xe trên có liên quan đến vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố Đ** đã tách ra tiếp tục điều tra, xử lý sau là phù hợp.

[9]. Về án phí: bị cáo **Nguyễn Thị Gia L** phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thị Gia L** phạm tội “*Đánh bạc*”.

Xử phạt: bị cáo **Nguyễn Thị Gia L** 06 (*Sáu*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (*Mười hai*) tháng kể từ ngày tuyên án (10-3-2026).

Giao bị cáo **Nguyễn Thị Gia L** cho **Ủy ban nhân dân phường T**, thành phố Đà Nẵng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo.

Trường hợp bị cáo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ 02 (*Hai*) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư màu vàng được dán kín có kích thước (19x13) cm. Mặt trước bì thư có dòng chữ “CÔNG AN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG CÔNG AN XUÂN PHÚ”; mặt sau có ghi dòng chữ “Đây là bộ bài Tây các đối tượng dùng để đánh bạc vào ngày 25/8/2025 tại xưởng cưa gỗ ông Phạm V, thôn P, xã X, thành phố Đà Nẵng”, có chữ ký và tên của Huỳnh Tấn H1, Phan Thành T3, Lê Tuấn V1 và hai hình dấu của Công an xã X. Bên trong có chứa 01 bộ bài Tây 52 lá

(Vật chứng trên đang lưu giữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 - Đà Nẵng theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng lập ngày 13/01/2026).

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: số tiền 2.400.000 (Hai triệu bốn trăm nghìn) đồng.

(Số tiền trên đang được tạm giữ tại tài khoản của Công an xã X tại Phòng G - Kho bạc Nhà nước khu vực XIII theo Giấy nộp tiền mặt ngày 28/8/2025).

3. Về án phí: căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Nguyễn Thị Gia L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

4. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (10-3-2026). Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

(Đã giải thích chế định án treo)

Nơi nhận:

- Vụ GDKT về hình sự;
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng;
- VKSND khu vực 6 - Đà Nẵng;
- Phòng THADS khu vực 6 - Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Đà Nẵng;
- Phòng PV06 Công an TP. Đà Nẵng;
- Bị cáo, người TGT khác;
- Lưu hồ sơ vụ án; án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Châu Thị Kim Phượng

